

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG T  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2022/HSST

Ngày 22/06/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG T - TỈNH LAI CHÂU**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Bà Lò Thị Chiến*

*Hội thẩm nhân dân: Bà Vàng Thị Thu, Bà Lý Thị The.*

*Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2022/TLST-HS, ngày 22/05/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-HS ngày 09/06/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lù Văn Théo; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1996, tại xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu

Nơi cư trú: Bản Phiêng Kh, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Lù Văn Th, sinh năm 1963 và con bà Vàng Thị I, sinh năm 1964 - Điều trú tại bản Phiêng Kh, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Bị cáo có 03 anh, chị bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Bị cáo có vợ: Mỳ Mè M, sinh năm 1998, đã ly hôn. Con: Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2019.

Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án.

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 25/01/2022 đến ngày 03/02/2022 sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

\* Người làm chứng:

- Lò A N, sinh năm 1980, trú tại: bản A M, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Phấn Mỳ Ph, sinh năm 1974, trú tại: bản A M, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Sùng A D, sinh năm 1995, trú tại: bản A M, xã Pa Vệ S huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Lò A D, sinh năm 1997, trú tại: bản A M, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 24/01/2022, Lù Văn Th, sinh ngày 22/01/1996, trú tại bản Phiêng Kh, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, điều khiển xe mô tô của gia đình, Th đi từ nhà ở bản Phiêng Kh, xã Bum N xuống thị trấn Mường T để chơi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày Th để xe mô tô ở ven đường, rồi thuê xe ôm đi từ khu ph 7, thị trấn Mường T đến bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đoạn đường ngằn ngã ba rẽ vào bản Pa M, xã Hua B thì Th bảo lái xe ôm dừng lại và ở ngoài chờ, còn Th đi bộ vào bản Pa M, xã Hua B. Th gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên và địa chỉ của người này. Hai bên trao đổi Th đã nhờ người đàn ông này đi mua hộ cho Th 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong có 21 gói Heroine, trong đó: Có 18 gói được gói bằng nilon màu trắng, 02 gói được gói bằng nilon màu xanh và 01 gói được gói bằng nilon màu hồng với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine Th cầm trên tay rồi quay lại chỗ người lái xe ôm, bảo người đàn ông này điều khiển xe mô tô đi về khu ph 7, thị trấn Mường T, Th không nói cho người đàn ông này biết việc mua và tàng trữ ma túy. Về đến khu ph 7, Th lấy xe mô tô của mình để lại trước đó, rồi đi lên xã Pa Vệ S, huyện Mường T để tìm mua chim về nuôi.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Th đi đến khu vực bản A M, xã Pa Vệ S thì gặp anh Lò A N, sinh năm 1980 và được anh N cho vào nhà ngủ nhờ qua đêm. Sau khi anh N cùng mọi người trong nhà đi ngủ, Th đi xuống bếp rồi đem số Heroine mua được lúc chiều ra, lấy 03 gói (*được gói bằng mảnh nilon màu trắng*) sử dụng hết. Số Heroine còn lại, Th cho vào trong một lọ nhựa màu xanh đem theo từ trước, rồi cất giấu vào trong một chiếc giày thể thao màu trắng của Th đựng chung với quần áo trong một túi nilon màu xanh. Cất giấu Heroine xong Th đi ngủ. Đến sáng ngày 25/01/2022, Th ngủ dậy thì thấy tại bàn uống nước trong phòng khách của nhà anh N có 04 người đang ngồi uống nước gồm: Lò A N, Phán Mỹ Ph, Sùng A D và Lò A D, nên đã đến cùng ngồi nói chuyện. Quá trình ngồi uống nước, nói chuyện cùng 04 người trên, Th đã để chiếc túi nilon màu xanh có số Heroine đang cất giấu trong chiếc giày thể thao, xuống dưới gầm bàn nơi mọi người đang ngồi uống nước.

Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th đang ngồi uống nước cùng Lò A N, Phán Mỹ Ph, Sùng A D và Lò A D thì bị Tổ công tác Công an xã Pa Vệ S đi vào kiểm tra. Quá trình kiểm tra, theo yêu cầu của Tổ công tác, Lù Văn Th đã đem ra giao nộp toàn bộ số Heroine đang cất giấu như đã miêu tả ở trên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tổ công tác Công an xã Pa Vệ S đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 25/KLGD ngày 25/01/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường T, đã kết luận: 18 gói vật chứng thu giữ của Lò Văn Th có tổng khối lượng là 3,2 gam.

Tại bản kết luận giám định số 157/ GD-KTHS ngày 28/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 18 mẫu chất bột, màu trắng vật chứng thu giữ của Lò Văn Th gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine.

Cáo trạng số 49/ CT- VKS-MT ngày 22/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo: Lò Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn Th và đề nghị với Hội đồng xét xử, xử bị cáo: Lò Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 BLHS. Xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1,82 gam Heroine; 15 mảnh nilon màu trắng và 02 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu hồng còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng, 01 lọ nhựa màu xanh có nắp màu xanh và 01 đôi giấy thấm màu trắng. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông đi mua Heroine hộ cho Th với giá 2.000.000 đồng. Quá trình điều tra, không xác định được người này là ai, ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Lò A N là người cho bị cáo Lò Văn Th ngủ qua đêm tại nhà của mình: Kết quả điều tra xác định, N không biết việc Th sử dụng Heroine tại nhà mình và tàng trữ trái phép chất ma túy, nên N không phạm tội.

- Đối với Phấn Mỹ Ph, Sùng A D và Lò A D có mặt tại nhà Lò A N: Kết quả điều tra xác định Phấn Mỹ Ph, Sùng A D và Lò A D không biết việc Lò Văn Th cất giấu ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí lời luận tội. Lời nói sau cùng bị cáo vi phạm pháp luật và biết lỗi sai phạm của mình về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với mức án thấp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lù Văn Th, sinh năm 1996, trú tại bản Phiêng Kh, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, với mục đích tìm mua chất ma túy mang về để sử dụng. Hồi 09 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, tại nhà của Lò A N thuộc bản A M, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Lù Văn Th đang tàng trữ trái phép với khối lượng là 3,2 gam Heroine thì bị tổ công tác Công an xã Pa Vệ S phát hiện bắt quả tang. Như vậy hành vi của bị cáo Lù Văn Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: .....*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; .....*

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo theo tội danh như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo đã mua chất ma túy về để sử dụng, khi bị bắt bị cáo Théo tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 3,2 gam Heroine, vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST, ngày 02/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lù Văn Th 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/11/2020 trở về địa phương không tự cải tạo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn tiếp tục nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy hành vi phạm tội mới của bị cáo đến nay chưa được xóa án tích.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Théo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 1,82 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 15 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu xanh còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng; 01 lọ nhựa màu xanh có nắp màu xanh và 01 đôi giày thể thao màu trắng cần tịch thu tiêu hủy. HĐXX căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Vì các lẽ trên:**

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Lù Văn Th** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo **Lù Văn Th 02** (hai ) năm **06** (Sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày từ ngày 25/01/2022 đến ngày 03/02/2022. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 1, 82 gam Heroine; 15 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu xanh còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng; 01 lọ nhựa màu xanh có nắp màu xanh; 01 đôi giày thể thao màu trắng. Hiện vật chứng vụ án đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- CA huyện Mường Tè – THAHS;
- VKSND huyện Mường Tè;
- THADS huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
Đã ký  
**Lò Thị Chiến**

